

Số: 24/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Minh G, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà Tô Thị Đ, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh G và bà Tô Thị Đ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh G và bà Tô Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trương Minh Q có nguyện vọng sống với ông Trương Minh G. Khi ly hôn, ông Trương Minh G và bà Tô Thị Đ thống nhất bà Tô Thị Đ đồng ý giao con chung Trương Minh Q, sinh ngày 22/12/2009 cho ông Trương Minh G trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với con chung tên Trương Thị Ngọc T, sinh năm 2002 đã thành niên không thuộc trường hợp không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Trương Minh G tự nguyện không yêu cầu bà Tô Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung Trương Minh Q, sinh ngày 22/12/2009 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của trẻ chưa thành niên, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể xem xét quyết định việc hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Ông Trương Minh G và bà Tô Thị Đ thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Trương Minh G và bà Tô Thị Đ thống nhất khai không có, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Trương Minh G tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001360 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho ông Trương Minh G số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Dương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi

